

Số: 1789 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 24 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 94/TTr-STP ngày 21/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Thay thế Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch áp dụng chung tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Cà Mau.

2. Thay thế 15 thủ tục hành chính cấp huyện (STT: từ 16 đến 30) tại phần Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời/128);
- Lưu: VT, M.A95/9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN
NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số 1789 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 13/6/2017		
1.	2.000528.00 0.00.00.H12	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau.</p>
2.	2.000806.00 0.00.00.H12	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
3.	1.001766.00 0.00.00.H12	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
4.	2.000779.00 0.00.00.H12	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
5.	1.001695.00 0.00.00.H12	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
6.	1.001669.00 0.00.00.H12	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
7.	2.000756.00 0.00.00.H12	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
8.	2.000748.00 0.00.00.H12	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
9.	2.002189.00 0.00.00.H12	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	

10.	2.000554.00 0.00.00.H12	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài
11.	2.000547.00 0.00.00.H12	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)
12.	2.000522.00 0.00.00.H12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài
13.	1.000893.00 0.00.00.H12	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân
14.	2.000513.00 0.00.00.H12	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài
15.	2.000497.00 0.00.00.H12	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài


Tổng số danh mục có 15 thủ tục hành chính./.




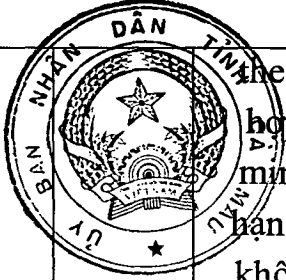
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
HỘ TỊCH ÁP DỤNG CHUNG TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU**

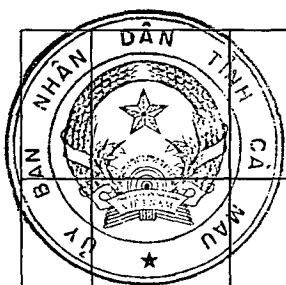
Kèm theo Quyết định số 1789 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau


Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Phòng Tư pháp huyện, thành phố Cà Mau thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau, sau đây viết tắt là “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện”.</p> <p>2. Hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh (Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.						
1.	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay	- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai sinh;	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.	- <i>Lệ phí đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài: 75.000 đồng/lần</i>	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích

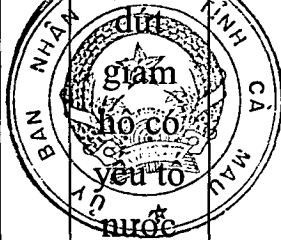
	 <p>thi trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>- Người thực hiện việc đăng ký khai sinh có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p>Luật Hộ tịch (Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ); - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ (Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh).</i></p>	<p>hợp theo mã hồ sơ “2.000528” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
--	--	--	---	---	--	---


2.	 <p>Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài</p>	15 ngày.	<p>Người yêu cầu đăng ký kết hôn trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký kết hôn</i> 1.500.000 đồng/lần đăng ký. - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000806” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
3.	<p>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai tử; - Người thực hiện việc đăng ký khai tử có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài:</i> 75.000 đồng/lần đăng ký. - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001766” trên Cổng</p>


		<p>theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p><i>10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Dịch vụ công quốc gia</p>
4.	<p>Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<p>15 ngày.</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài: 1.500.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000779” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>


	<p>Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<p>15 ngày.</p>	<p>Người có yêu cầu đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con (một hoặc hai bên) nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p> <p>- <i>Lệ phí đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài: 1.500.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "1.001695" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
---	---	-----------------	--	---	--	---	---

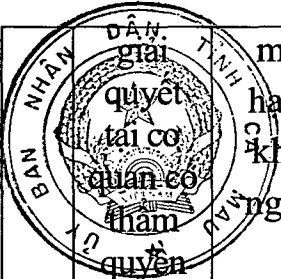
	<p>Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài</p>	<p>05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký giám hộ trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký giám hộ;</p> <p>- Người thực hiện việc đăng ký giám hộ có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp;</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p> <p>- Lệ phí đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài: 75.000 đồng/lần đăng ký.</p> <p>- <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.001669” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
7.	<p>Đăng ký chấm</p>	<p>02 ngày làm việc.</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ trực tiếp</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký chấm dứt giám hộ có</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại</p>

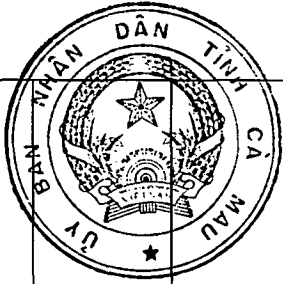
	<p>đổi giám hộ có yêu tố nước ngoài</p>	<p>thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ đăng ký chấm dứt giám hộ; - Người nộp hồ sơ đăng ký chấm dứt giám hộ có thể nộp trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>yếu tố nước ngoài:</i> 75.000 đồng/lần đăng ký. - Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p>	<p>15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000756” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	
8.	<p>Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ</p>	<p>- Ngay trong ngày làm việc đổi với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc trực tiếp thực hiện hoặc ủy</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện:</p>	<p>- Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của</p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ</p>

	<p>được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.</p>	<p>quyền cho người khác thực hiện;</p> <p>- Người thực hiện đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>Phòng Tư pháp;</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>dân tộc trong nước và có yếu tố nước ngoài:</i> 28.000 đồng/lần đăng.</p> <p>- Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài: 70.000 đồng/lần đăng ký</p> <p>- Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</p>	<p>Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>“2.000748” trên Công Dịch vụ công quốc gia</p>
---	--	---	---	--	--	---

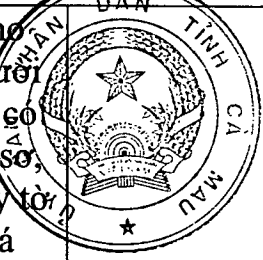
9.	 <p>Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài</p>	12 ngày.	<ul style="list-style-type: none"> - Người có yêu cầu ghi chú kết hôn trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú kết hôn; - Người thực hiện việc ghi chú kết hôn có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Lệ phí: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.002189” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
10.	<p>Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết</p>	12 ngày.	<ul style="list-style-type: none"> - Người có yêu cầu ghi chú ly hôn trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Lệ phí: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT- 	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích</p>

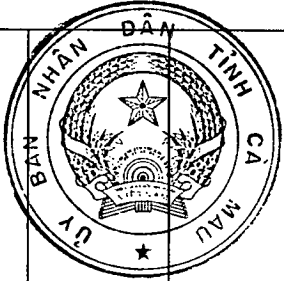
	 <p>hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài</p>		<p>hiện việc ghi chú ly hôn;</p> <p>- Người thực hiện việc ghi chú ly hôn có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp;</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p><i>BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>hợp theo mã hồ sơ “2.000554” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
11.	<p>Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác</p>	<p>- Người có yêu cầu ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc ghi chú;</p> <p>- Người thực hiện việc ghi chú có thể nộp hồ sơ trực tiếp</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp;</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy</p>	<p>- <i>Lệ phí: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i></p> <p>- <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000547” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>

 <p>quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)</p>	<p>minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p><i>nghèo, người khuyết tật.</i></p>		
--	---	---	------------------------------------	--	--	--



<p>12.</p>	<p>Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài</p>	<p>05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký lại khai sinh; - Người thực hiện việc đăng ký lại khai sinh có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000522” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>
<p>13.</p>	<p>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài</p>	<p>05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.</p>	<p>- Người có yêu cầu đăng ký khai sinh trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực</p>	<p>- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.</p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy</i></p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-</i></p>	<p>Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích</p>

	cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		hiện việc đăng ký khai sinh; - Người thực hiện việc đăng ký khai sinh có thể nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.	- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.	<i>tờ cá nhân:</i> 75.000 đồng/lần đăng ký. - Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.	BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	hợp theo mã hồ sơ "1.000893" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
14.	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Người có yêu cầu đăng ký lại kết hôn phải trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền (bên nam hoặc bên nữ có thể trực tiếp nộp hồ sơ mà không cần có văn bản ủy quyền của bên còn lại).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy	- Lệ phí đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài: 1.500.000 đồng/lần đăng ký. - Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.000513" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

				ban nhân dân cấp huyện.	<i>gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i>		
15.	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> - Người có yêu cầu đăng ký lại khai tử trực tiếp thực hiện hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện đăng ký lại khai tử; - Người thực hiện việc đăng ký lại khai tử có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống bưu chính. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Lệ phí đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài: 75.000 đồng/lần đăng ký.</i> - <i>Đối tượng miễn thu lệ phí đăng ký hộ tịch cho người thuộc gia đình có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - <i>Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - <i>Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i> 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000497” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng số danh mục có 15 thủ tục hành chính./.